

Ngày 30/06/2025	17,750 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-0.3%	-8.0%	7.0%

	Q2/25	
ROE	20.4%	+/- YoY ▲ 3.9%

	Q2/25		
DT thuần	135	QoQ	YoY
		▲ 59.2	▲ 22.0
		▲ 77.5%	▲ 19.1%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	210	YoY
		▼ 1.00
		▼ 0.3%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	24.7	QoQ	YoY
		▲ 10.0	▲ 1.90
		▲ 67.9%	▲ 8.2%
	tỷ VNĐ		

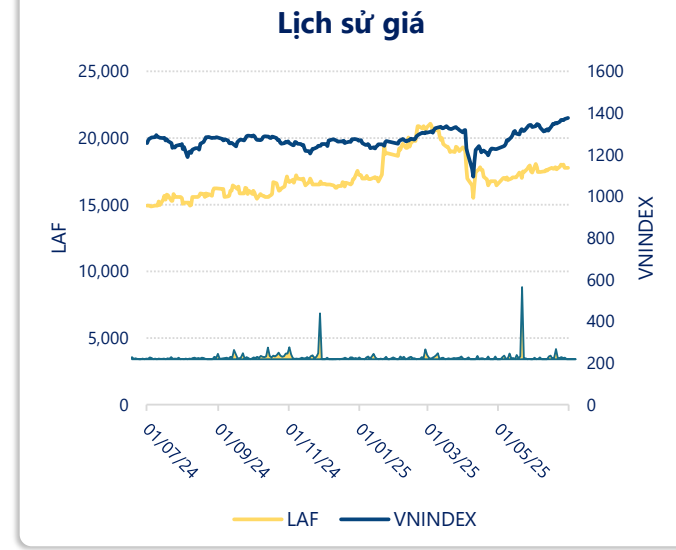
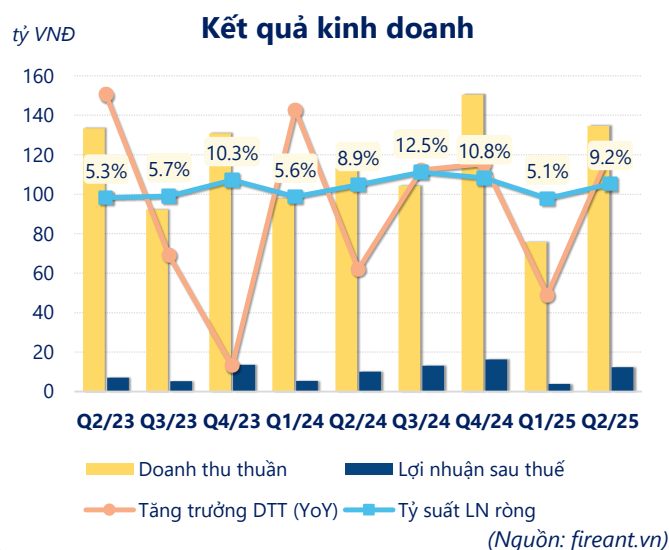
	6T 2025	
LN gộp	39.4	YoY
		▼ 2.50
		▼ 6.1%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	15.5	QoQ	YoY
		▲ 9.70	▲ 2.10
		▲ 167%	▲ 15.7%
	tỷ VNĐ		

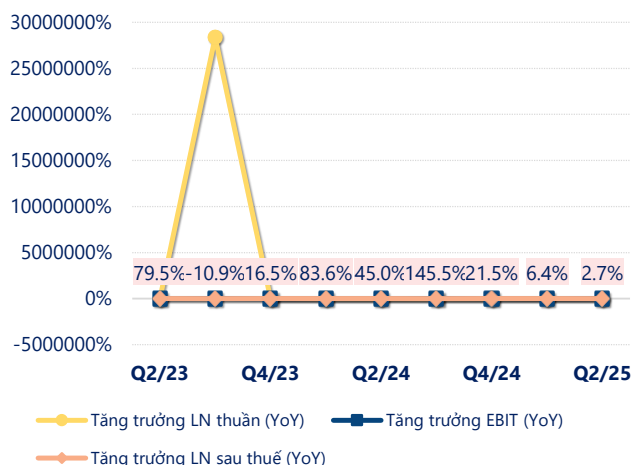
	6T 2025	
LN thuần	21.3	YoY
		▲ 0.50
		▲ 2.5%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	12.4	QoQ	YoY
		▲ 8.56	▲ 2.30
		▲ 223%	▲ 22.7%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
LN sau thuế	16.2	YoY
		▲ 0.60
		▲ 4.4%
	tỷ VNĐ	

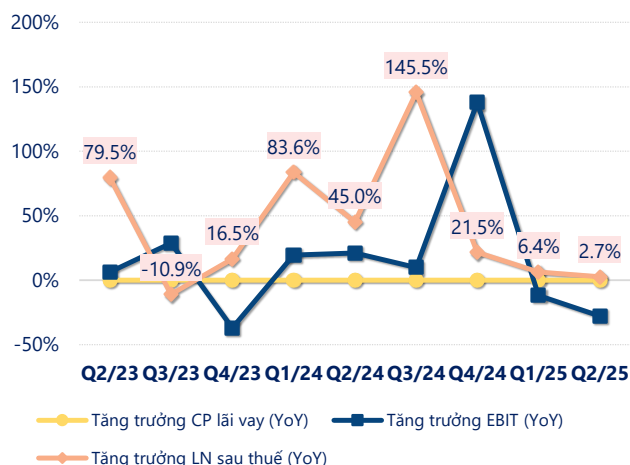


Tăng trưởng lợi nhuận



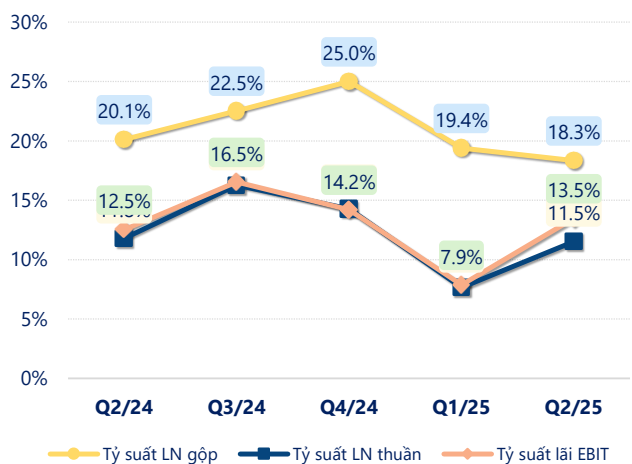
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



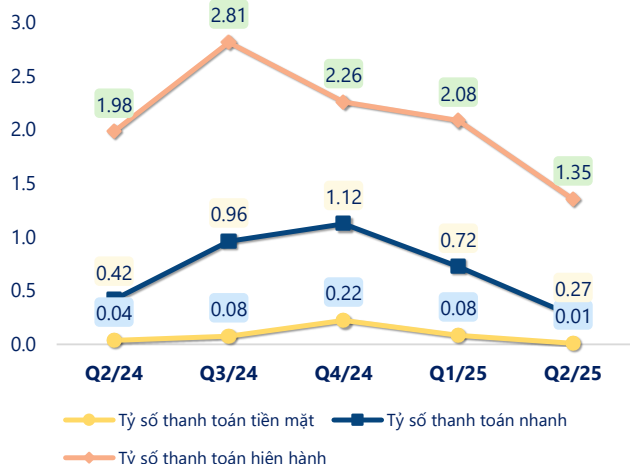
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



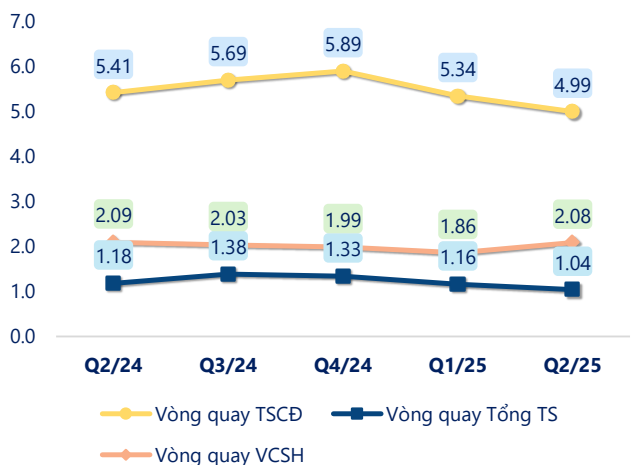
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



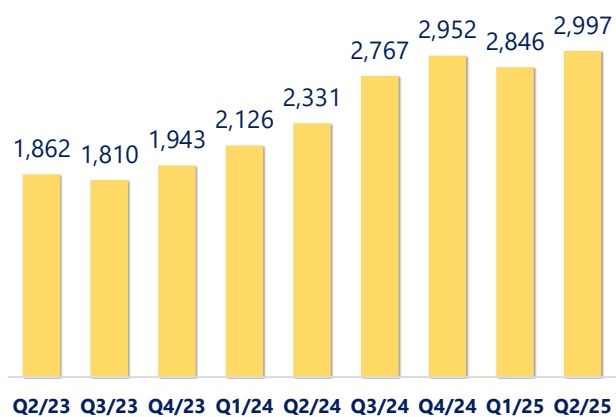
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	135	113	19.1%	210	211	-0.3%
Giá vốn hàng bán	110	90.5	21.4%	171	169	1.1%
Lợi nhuận gộp	24.7	22.8	8.2%	39.4	41.9	-6.1%
Doanh thu HĐTC	2.75	1.64	67.7%	5.26	3.49	50.7%
Chi phí TC	6.85	3.17	116%	9.10	6.44	41.2%
Chi phí lãi vay	2.98	1.40	113%	3.59	2.14	67.9%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	4.48	3.49	28.4%	8.69	7.28	19.5%
Chi phí QLDN	0.59	4.43	-86.6%	5.54	10.9	-49.2%
LN thuần từ HĐKD	15.5	13.4	15.7%	21.3	20.8	2.5%
Lợi nhuận khác	-0.35	-0.58	40.0%	-0.79	-1.09	27.1%
LN trước thuế	15.2	12.8	18.4%	20.5	19.7	4.1%
Lợi nhuận sau thuế	12.4	10.1	22.7%	16.2	15.6	4.4%
LNST của CĐ cty mẹ	12.4	10.1	22.7%	16.2	15.6	4.4%

(Nguồn: fireant.vn)

